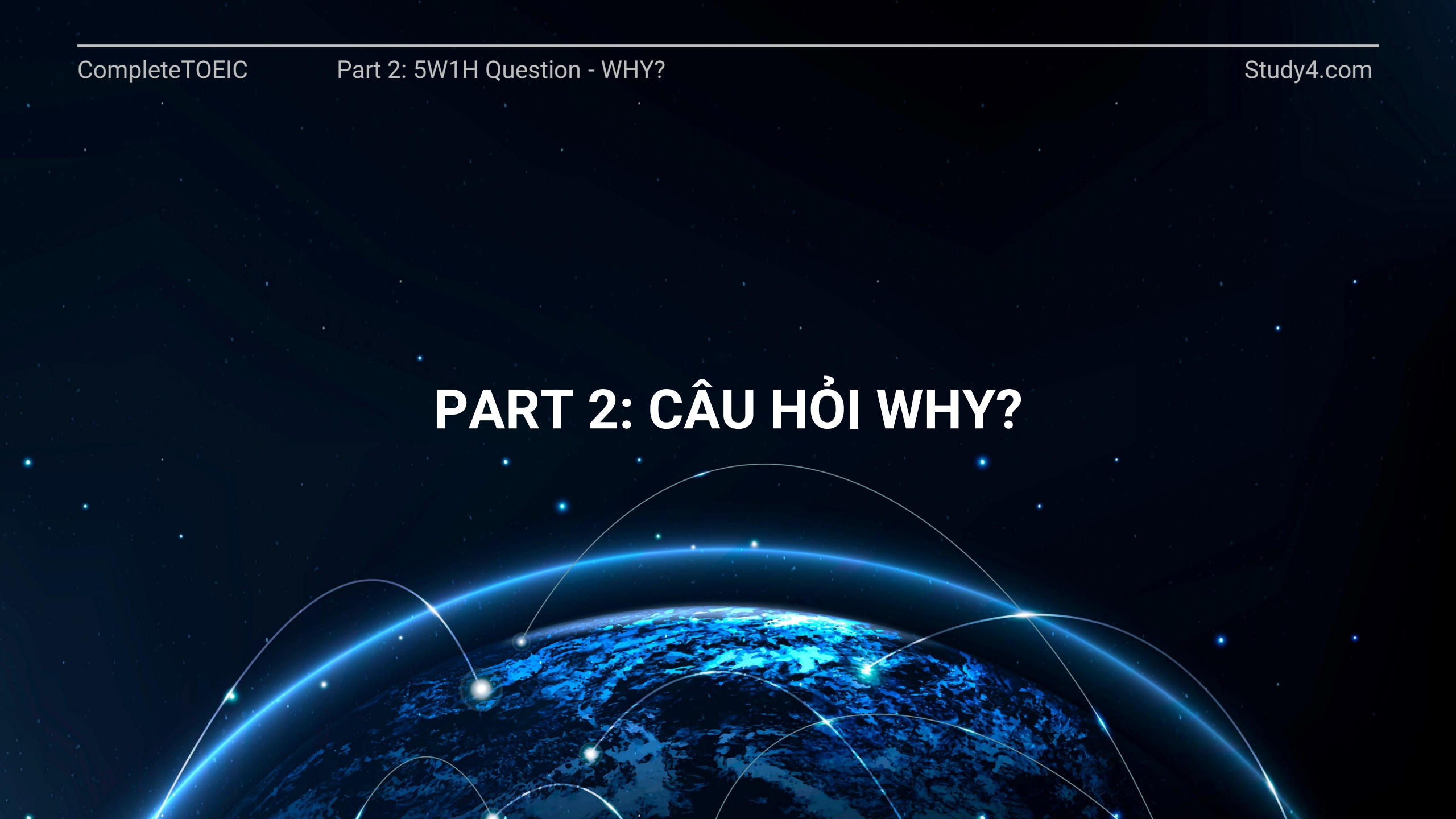


## PART 2: CÂU HỎI WHY?



# 1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Câu hỏi với **WHY** hỏi về nguyên nhân, lý do của hành động, sự việc, hiện tượng.

Câu hỏi với **WHY** hỏi về nguyên nhân, lý do của hành động, sự việc, hiện tượng.

**Lưu ý:** Phân biệt với câu hỏi **Why don't we/ Why don't you...?** không để hỏi về nguyên nhân mà là để đưa ra **đề xuất, gợi ý** => Cách trả lời có trong bài Câu cầu khiến, đề nghị, gợi ý, câu mời.

## **2. CÁC ĐÁP ÁN ĐÚNG**

## 2.1. Trả lời trực tiếp

**Trả lời với các liên từ chỉ  
nguyên nhân  
(because, because of,  
due to,..)**

**Q: Why did the manager email you?**

Tại sao quản lý lại gửi email cho bạn?

**(A) Yes, I'm sure.**

Đúng vậy, tôi chắc chắn.

**(B) Because she wants me to work late.**

Bởi vì cô ấy muốn tôi làm thêm giờ.

**(C) Do you have any stamps?**

Bạn có cái tem nào không?

**Trả lời với lí do mà  
không có liên từ**

**Q: Why did Mr. Harrison resign from his position?**

Tại sao ông Harrison lại từ chức thế?

**(A) Two weeks ago.**

Hai tuần trước.

**(B) It's just been signed.**

Nó vừa mới được ký.

**(C) He found a different job.**

Ông ấy tìm được công việc khác rồi.

**Trả lời với cụm "to V"  
chỉ mục đích**

**Q: Why did your company decide to advertise internationally?**

Tại sao công ty bạn lại quyết định quảng cáo ra nước ngoài?

**(A) To expand our customer base.**

Để mở rộng tệp khách hàng của chúng tôi.

**(B) Yes, that sounds like a great idea.**

Đúng vậy, đó có vẻ là một ý tưởng hay.

**(C) Which side do you prefer?**

Bạn thích bên nào hơn?.



## 2.2. Trả lời gián tiếp

**Trả lời tôi không biết hoặc  
hàm ý tôi không biết**

**Q: Why is it so hot in this room?**

Tại sao phòng này lại nóng thế?

**(A) On the top shelf.**

Trên cái kệ ở trên cùng.

**(B) Sorry, I just got here.**

Xin lỗi, tôi mới đến đây.

**(C) We have enough room, thanks.**

Chúng tôi có đủ phòng rồi, cảm ơn.

**Trả lời đề cập đến bên  
thứ ba hoặc một hành  
động khác liên quan**

**Q: Why am I not authorized to download this software?**

Tại sao tôi không có quyền tải phần mềm này vậy?

**(A) You'd better check with your manager.**

Bạn nên hỏi lại quản lý của mình.

**(B) Two million so far.**

Tính đến nay là 2 triệu.

**(C) Is he a famous author?**

Anh ta có phải là một nhà văn nổi tiếng không?

### **3. CÁC ĐÁP ÁN SAI**

- **Câu trả lời bắt đầu với Yes/ No**

**Q: Why did the manager email you?**

Tại sao quản lý lại gửi email cho bạn?

**A: Yes, I'm sure.**

Đúng vậy, tôi chắc chắn.

- **Câu trả lời bắt đầu với Yes/ No**

**Q: Why did the manager email you?**

Tại sao quản lý lại gửi email cho bạn?

**A: Yes, I'm sure.**

Đúng vậy, tôi chắc chắn.

=> Với dạng câu hỏi WHY nói riêng và câu hỏi 5W1H nói chung, bất cứ câu trả lời nào bắt đầu với Yes/ No đều có thể **LOẠI** ngay.

- **Câu trả lời lặp lại từ trong câu hỏi hoặc chứa từ phát âm gần giống từ trong câu hỏi.**

**Q: Why am I not authorized to download this software?**

Tại sao tôi không có quyền tải phần mềm này vậy?

**A: Is he a famous author?.**

Anh ta có phải là một nhà văn nổi tiếng không?

- **Câu trả lời lặp lại từ trong câu hỏi hoặc chứa từ phát âm gần giống từ trong câu hỏi.**

**Q: Why** am I not authorized to download this software?

Tại sao tôi không có quyền tải phần mềm này vậy?

**A: Is he a famous author?**

Anh ta có phải là một nhà văn nổi tiếng không?

=> Đáp án có từ **author** (danh từ - tác giả) nghe gần giống với từ **authorized** (động từ - cấp quyền, cho phép) nhưng nghĩa khác nhau, câu trả lời không liên quan đến câu hỏi, đây là một dạng bẫy phổ biến trong toeic listening => **LOẠI**

# LUYỆN TẬP





**Q: Why is the flight delayed?**

Tại sao chuyến bay bị trì hoãn?

**Q: Why is the flight delayed?**

Tại sao chuyến bay bị trì hoãn?

**(A) The prices are all displayed.**

Từ **displayed** phát âm gần giống với **delayed** dễ khiến người nghe nhầm lẫn.

Dịch: Toàn bộ giá đều được hiển thị. => không liên quan đến câu hỏi => Loại

**Q: Why is the flight delayed?**

Tại sao chuyến bay bị trì hoãn?

**(A) The prices are all displayed.**

Từ **displayed** phát âm gần giống với **delayed** dễ khiến người nghe nhầm lẫn.

Dịch: Toàn bộ giá đều được hiển thị. => không liên quan đến câu hỏi => Loại

**(B) Because we're waiting for a storm to pass.**

Câu bắt đầu với **because** (bởi vì) là dấu hiệu của đáp án đúng.

Dịch: Bởi vì chúng ta đang đợi cơn bão đi qua. => Chọn

**Q: Why is the flight delayed?**

Tại sao chuyến bay bị trì hoãn?

**(A) The prices are all displayed.**

Từ **displayed** phát âm gần giống với **delayed** dễ khiến người nghe nhầm lẫn.

Dịch: Toàn bộ giá đều được hiển thị. => không liên quan đến câu hỏi => Loại

**(B) Because we're waiting for a storm to pass.**

Câu bắt đầu với **because** (bởi vì) là dấu hiệu của đáp án đúng.

Dịch: Bởi vì chúng ta đang đợi cơn bão đi qua. => Chọn

**(C) Two hours and forty-five minutes.**

Nếu không nghe rõ từ để hỏi có thể nhầm tưởng đây là câu hỏi về thời gian delay và chọn C. Dịch: 2 giờ 45 phút => không liên quan đến câu hỏi => Loại

**Q: Why is the flight delayed?**

Tại sao chuyến bay bị trì hoãn?

**(A) The prices are all displayed.**

Toàn bộ giá cả đều được công khai.

**(B) Because we're waiting for a storm to pass.**

Bởi vì chúng ta đang đợi cơn bão đi qua.

**(C) Two hours and forty-five minutes.**

2 tiếng 45 phút.